

~~ĐỀ THI THỬ GIẢI PHẪU LẦN 3 (7/12/2014)~~

Group Thi thử Giải Phẫu <https://www.facebook.com/groups/thithugiaiphau/>

(Số lượng câu hỏi: 30 câu, Thời gian làm bài 15 phút)

Câu 1: Câu nào sau đây KHÔNG ĐÚNG

- A. Mạc giữ gân duỗi cùng với xương cổ tay tạo thành ống cổ tay.
- B. Gân các cơ gấp ngón nông và sâu qua ống cổ tay xếp thành 2 lớp.
- C. Gân gấp các ngón nông ở phía trước.
- D. Gân gấp các ngón nông ở phía sau.
- E. Gấp gấp các ngón nông gọi là gân thừng, gân gấp các ngón sâu gọi là gân xuyên.

Câu 2: Phát biểu nào sau đây đúng?

- A. Đ.M bên quay đi trước vách gian cơ ngoài, nối với Đ.M quạt ngược gian cốt.
- B. Đ.M mũ cánh tay chỉ cho 1 nhánh nối duy nhất là nhánh nối với Đ.M cùng vai.
- C. Đ.M bên trụ trên đi sau vách gian cơ trong, nối với Đ.M quạt ngược quay.
- D. Đ.M mũ cánh tay cho nhánh nối với Đ.M cùng vai ngực, thế nên khi thắt ngay điểm giữa nơi xuất phát Đ.M dưới vai và Đ.M mũ cánh tay không gây nguy hiểm lắm.
- E. Đ.M bên giữa đi sau vách gian cơ ngoài, nối với Đ.M quạt ngược gian cốt

Câu 3: Chi tiết giải phẫu nào có thể được dùng để định hướng chiều trước – sau của xương cánh tay.

- A. Chỏm xương cánh tay.
- B. Rãnh gian củ.
- C. Củ lớn.
- D. Lồi củ đen-ta.
- E. Ròng rọc.

Câu 4: Chọn câu đúng

- A. Xương bàn chân có cấu tạo hình vòm để thích nghi với chức năng chống đỡ và vận chuyển của bàn chân.
- B. Nếu mất vòm (bàn chân bẹt) thì đi lại khó khăn và đau đớn.
- C. Phần vòm cao ở bờ ngoài hơn ở bờ trong bàn chân.
- D. A, B, C đúng.
- E. A, B đúng.

Câu 5: Bó mạch TK gian cốt sau gồm:

- A. Đ.M gian cốt sau, nhánh của Đ.M gian cốt chung.
- B. TK gian cốt sau, nhánh TK giữa.
- C. TK gian cốt sau, nhánh TK quay.
- D. A và B đúng.
- E. A và C đúng.

Sử dụng hình ảnh dưới đây để trả lời câu 6



Câu 6: Cơ nào không bám vào chi tiết mũi tên chỉ?

- A. Cơ bịt trong.
- B. Cơ hình lê.
- C. Cơ mông nhỡ.
- D. Cơ mông bé.
- E. Cơ mông lớn.

Câu 7: Chi tiết nào sau đây KHÔNG đúng khi nói về mạc giữ gân gấp?

- A. Giữ cho mu cổ tay lồi theo chiều ngang và sau.
- B. Cùng với các xương cổ tay tạo nên ống cổ tay.
- C. Ở phía trong bám vào xương đậu và xương móc.
- D. Ở phía ngoài bám vào củ xương thuyền và củ xương thang.
- E. Che mặt trước của các gân gấp, TK giữa, Đ.M quay và Đ.M trụ.

Từ câu 8, 9, 10, 11. Chọn

a) Nếu (A) đúng, (B) đúng, (A), (B) có liên quan nhân quả.

b) Nếu (A) đúng, (B) đúng, (A) và (B) không có liên quan nhân quả.

c) (A) đúng, (B) sai.

d) (A) sai, (B) đúng.

e) (A) sai, (B) sai.

Câu 8:

- (A) Khi đứt Đ.M chày sau, có thể gây chèn ép các cơ lớp sâu vùng cẳng chân sau, tạo nên hội chứng ép khoang. Vì
- (B) Đ.M chày sau nằm trong 1 khoang, được giới hạn bởi màng gian cốt, 2 xương cẳng chân và mạc sâu cẳng chân.

Câu 9:

- (A) Người ta thường ví TK gan chân ngoài như TK trụ ở bàn tay. Vì
- (B) TK gan chân ngoài có đường đi giống TK trụ ở gan tay.

Câu 10:

- (A) Khớp thái dương – hàm dưới là 1 trong những khớp động ở đầu mặt. Vì
- (B) Khớp này có thể thực hiện động tác nhai

Câu 11:

- (A) Khi đứt dây chằng chéo trước, thăm khám khớp gối sẽ có dấu hiệu ngăn kéo sau (khi gấp gối, có thể đẩy đầu tròn xương chày trượt ra sau úa mức). Vì
- (B) Dây chằng chéo trước căng từ vùng gian lồi cầu trước xương chày đến lồi cầu ngoài xương đùi.

Câu 12: Động mạch cảnh chung chia đôi thành động mạch cảnh trong và động mạch cảnh ngoài ở hoặc còn gọi ở

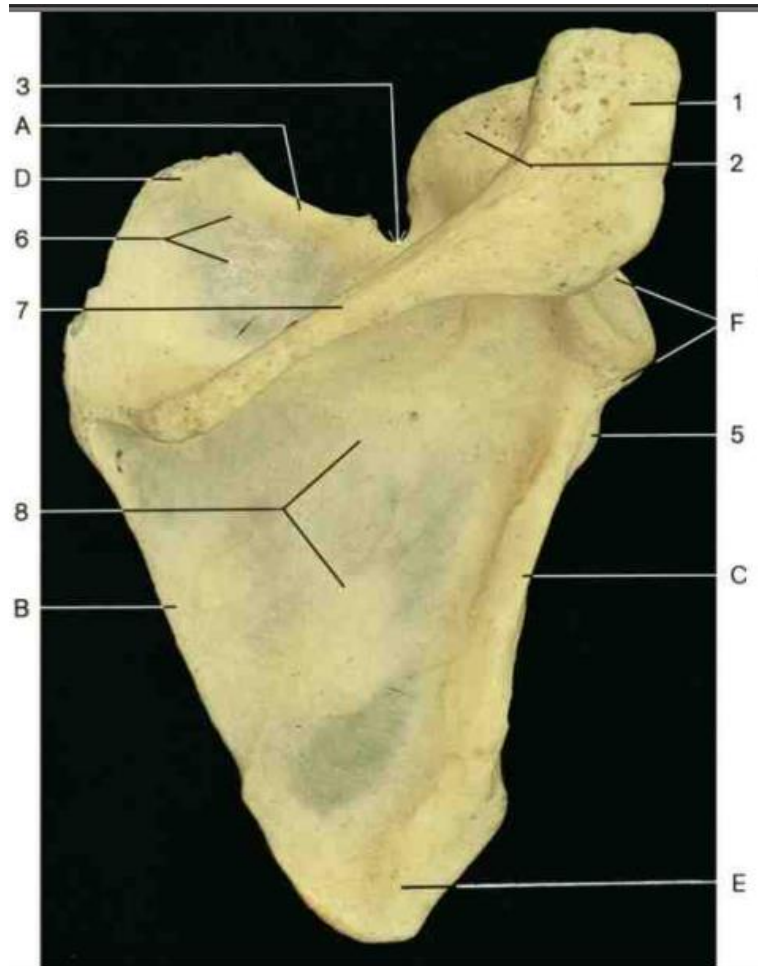
Câu 13: Câu nào sau đây SAI

- A. Đ.M bên quay là nhánh trước của Đ.M cánh tay sâu.
- B. Đ.M bên giữa là nhánh sau của Đ.M cánh tay sâu.
- C. Đ.M bên trụ dưới là nhánh của Đ.M cánh tay.
- D. Đ.M quặt ngược quay là nhánh của Đ.M gian cốt.
- E. Đ.M gian cốt được tách từ Đ.M trụ.

Câu 14: TK trụ có đặc điểm, NGOẠI TRỪ:

- A. Xuất phát từ bó trong đám rối thần kinh cánh tay,
- B. Tại vùng khuỷu, đi phía sau mỏm trên lồi cầu trong xương cánh tay.
- C. Ở cổ tay, đi phía ngoài xương đậu.
- D. Ở cẳng tay, vận động cho nửa cơ trong cơ gấp các ngón nông và cơ gấp cổ tay trụ.
- E. Không cho nhánh cảm giác ở cẳng tay.

Sử dụng hình ảnh dưới đây để trả lời câu hỏi và 15 .16.

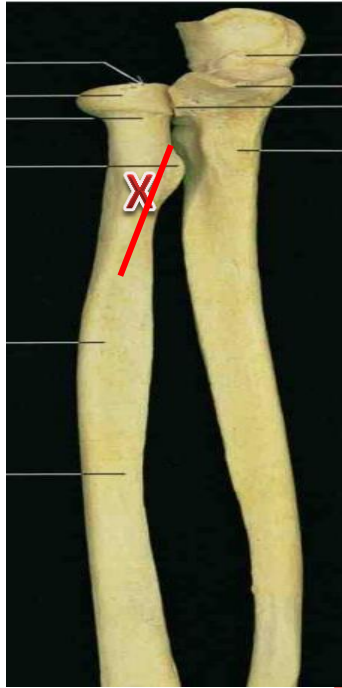


Câu 15: Trong định hướng trên, chi tiết nào sau đây có thể chọn để đại diện cho cả ba chiều trên dưới, trước sau, trong ngoài.

- A. Chi tiết số 7.
- B. Chi tiết số 6.
- C. Ổ chảo.
- D. Chi tiết số 8.
- E. Hố dưới vai.

Câu 16: Chi tiết số 3 là Có 2 thành phần nào đi qua là và

Sử dụng hình ảnh dưới đây để trả lời câu hỏi số 17



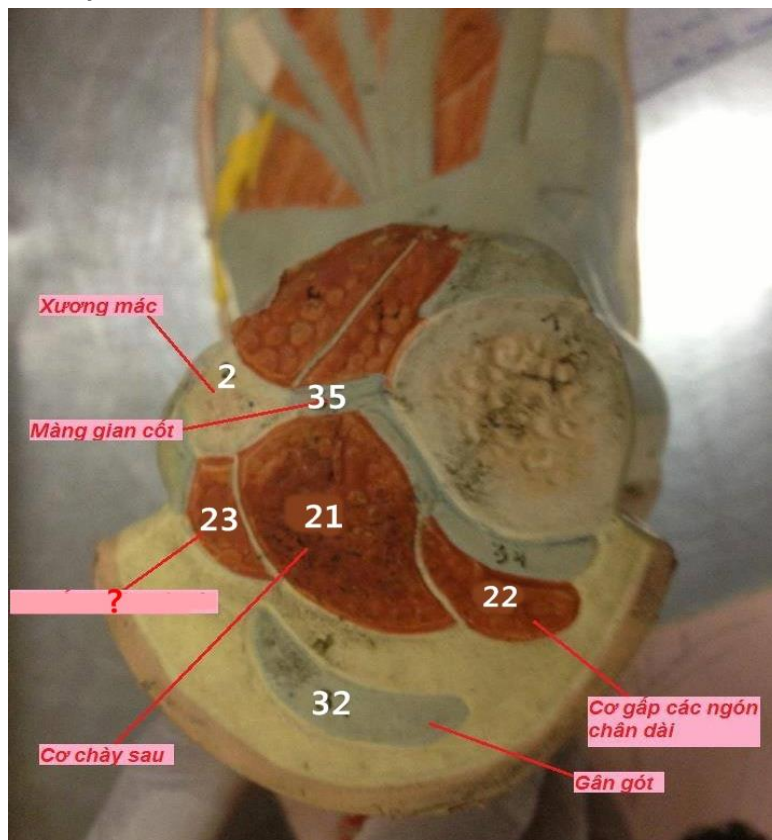
Câu 17: Cơ bám ở vùng X (phần gạch chéo) trên hình là cơ gì? Được chi phối vận động bởi dây TK nào?

- A. Cơ nhị đầu, TK cơ bì.
- B. Cơ sấp tròn, TK giữa.
- C. Cơ gấp các ngón nông, TK giữa.
- D. Cơ ngửa, nhánh sâu TK quay.
- E. Cơ sấp tròn, TK trụ.

Câu 18 : Nói về Đ.M cảnh trong, chi tiết nào sau đây SAI

- A. Thường bắt đầu ở bờ trên sụn giáp.
- B. Chạy một đoạn trong ống xương ở mặt dưới xương đá.
- C. Xuyên qua lỗ rách để vào hộp sọ.
- D. Có một đoạn liên quan khá chặt chẽ với TK vận nhãn ngoài.
- E. Chuyển hướng chạy lên trên, ra sau, vào trong bắt đầu ở bên dưới mỏm yên trước.

Sử dụng mô hình dưới đây để trả lời câu hỏi 19 và 20



Câu 19 : Trong các chi tiết được chú thích ở trên, chi tiết bị chú thích sai là chi tiết số
Sửa lại đúng thành

Câu 20: Chi tiết số 23 là

Câu 21 : Câu nào SAI

- A. Ở chỗ xuất phát, Đ.M cảnh ngoài nằm trước và trong Đ.M cảnh trong.
- B. Thắt Đ.M cảnh ngoài ở vùng cổ chứ không phải ở vùng mang tai.
- C. Đ.M cảnh ngoài cấp huyết cho hầu hết đầu mặt cổ trừ não và nhãn cầu.
- D. Đ.M cảnh ngoài nằm nông hơn Đ.M cảnh trong.
- E. Khi thắt Đ.M cảnh ngoài, tuần hoàn phụ thành lập qua các nhánh nối với Đ.M cảnh trong.

Câu 22: Chọn câu ĐÚNG

- A. Hố sọ trước và hố sọ sau được giới hạn bởi giao thoa và bờ sau cánh nhỏ xương bướm.
- B. Hố sọ trước được cấu tạo bởi xương trán và xương bướm (cánh nhỏ)
- C. Hố sọ sau được cấu tạo chủ yếu bởi xương chẩm, một phần xương bướm và xương thái dương.
- D. A và B đúng.
- E. A và C đúng.

Câu 23: Đ.M cảnh chung trái xuất phát từ cung động mạch chủ, có thêm một đoạn ở ngực (A). Ở đoạn cổ, Đ.M cảnh chung nằm trong 1 rãnh tạo bởi phía trong là cột sống cổ và phía ngoài là cơ ức đòn chũm, cùng một vài cơ trên móng và cơ dưới móng (B). Ở bờ trên sụn giáp, Đ.M cảnh chung cho 2 nhánh cùng là Đ.M cảnh trong và Đ.M cảnh ngoài (C). Ở cổ, Đ.M cảnh trong chỉ cho 1 nhánh nhỏ bên duy nhất là nhánh cảnh nhĩ, cung cấp máu cho màng nhĩ (D) còn Đ.M cảnh ngoài cho 6 nhánh bên, khi vào tuyến mang tai, đến phía trước cổ hàm, Đ.M cảnh ngoài cho 2 nhánh tận (E)

Câu trên sai ở chỗ nào?

- A. ý A và B
- B. ý A và E
- C. ý C và B
- D. ý E và B
- E. ý E và D

Câu 24: Đặc tính của cơ chi trên

- A. Cơ nằm phía trước là cơ duỗi.
- B. Nhóm cơ nằm ở bờ quay cánh tay là nhóm cơ trước.
- C. Nhóm cơ của vùng cẳng tay trước có chức năng sấp cẳng tay.
- D. Nhóm cơ của vùng cẳng tay trước có chức năng duỗi cổ tay và các ngón.
- E. Nhóm cơ vùng cẳng tay sau có chức năng gấp cổ tay và các ngón.

Sử dụng mô hình sau để trả lời câu số 25.



Câu 25: Chi tiết nơi mũi tên chỉ là chi cơ nào? Do dây TK gì chi phối?

- A. Cơ rộng giữa, TK đùi.
- B. Cơ khép ngắn, TK bịt.
- C. Cơ khép lớn, TK bịt.

- D. Cơ rộng trong, TK dài.
- E. Cơ thon, TK bì dài sau.

Câu 26: Khi đi vào vùng mang tai, Đ.M cảnh ngoài

- A. Đi ngang qua mặt ngoài tuyến mang tai.
- B. Đi ngang qua mặt sau tuyến mang tai.
- C. Đi dọc theo bờ trước tuyến mang tai.
- D. Đi qua phần sâu tuyến mang tai.
- E. Cả A, B, C đều sai.

Câu 27: Phát biểu KHÔNG đúng về Đ.M dài sâu

- A. Nằm trước cơ thắt lưng chậu.
- B. Nằm trước cơ lược.
- C. Đi trước cơ khép ngắn.
- D. Đi sau cơ khép dài.
- E. Đi sau cơ khép lớn.

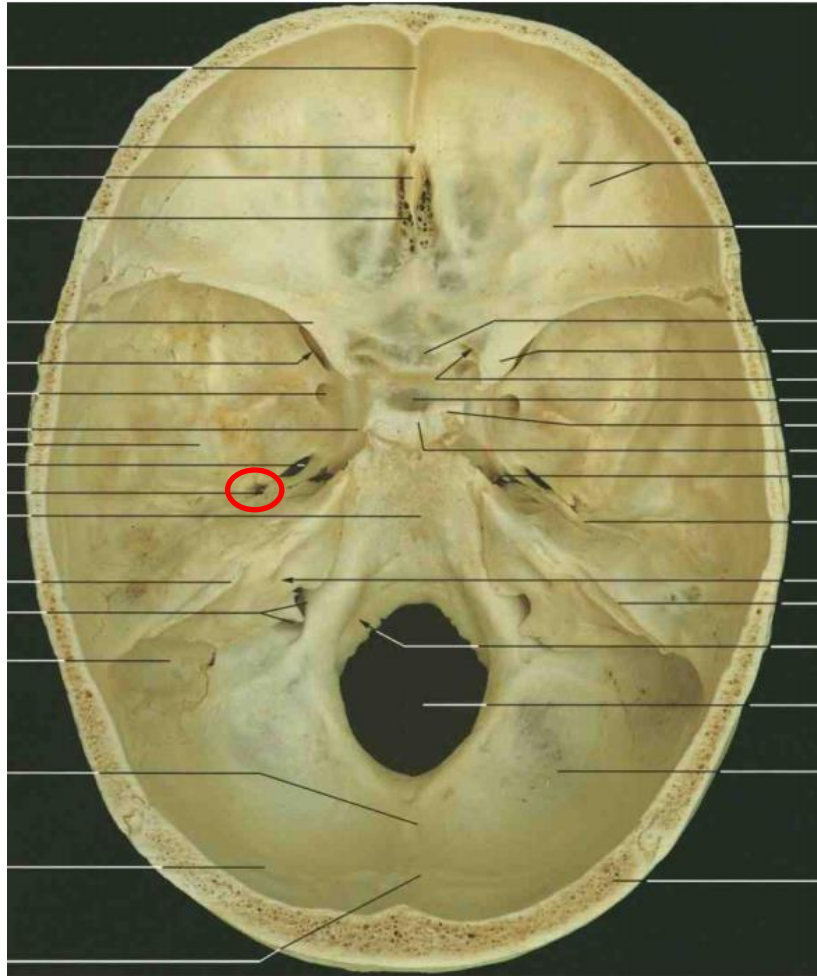
Câu 28: Chọn câu SAI: Về nguyên ủy cơ

- A. Cơ nhị đầu có đầu dài đi qua rãnh gian củ.
- B. Cơ gấp cổ tay trụ có đầu trụ và đầu cánh tay.
- C. Cơ sấp tròn cũng có đầu trụ và đầu cánh tay.
- D. Cơ gấp các ngón nông có đầu trụ và đầu quay.
- E. Cơ khép ngón cái có đầu chéo và đầu ngang.

Câu 29: Câu nào sau đây KHÔNG đúng với xương trụ

- A. Luôn luôn dài hơn xương quay cùng bên.
- B. Khi khuỷu duỗi, mỏm khuỷu nằm trong hố khuỷu xương cánh tay.
- C. Khuyết rỗng rọc khớp với rỗng rọc xương cánh tay.
- D. Khuyết quay ở mặt trong mỏm vẹt, khớp với vành xương quay.
- E. Khuyết trụ nằm ở đầu dưới xương trụ

Câu 30: Chi tiết khoanh tròn đỏ là lỗ



the skull, calvaria removed (internal aspect).